

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH B**

Bản án số: 44/2022/HSST
Ngày 16/6/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - B**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Quế
2. Ông Lê Bá Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh B, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Cung Văn T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn M, xã Ph, huyện Q, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cung Quang Tr, sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1959. Vợ, con: chưa có. Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 3. T án, T sự: không

Nhân thân: Tại bản án số 35/2016 ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh B, Cung Văn T bị xử phạt 12 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 139 BLHS. (Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 11/11/2016 và các quyết định khác của bản án và được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại khu vực ngã tư Cống Nội thuộc địa phận thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B, tổ công tác Công an xã Ng phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tại đây nam thanh niên tự khai họ, tên là Cung Văn T, sinh năm 1988, trú tại: Thôn M, xã Ph, huyện Q, tỉnh B. Tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng rồi bàn giao T cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th, tỉnh B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 18 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất ma túy đối với số vật chứng đã thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 151/KLGĐMT-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: “ *Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,2202 gam; Là ma túy; Loại ma túy Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và T chất”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th bị cáo Cung Văn T khai nhận:

T là người sử dụng ma túy đá từ năm 2019 đến nay. Khoảng 17 giờ ngày 10/01/2022, T thuê tắc xi của người không quen biết đi từ huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh sang huyện Th, tỉnh B mục đích để tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư Đ thuộc thị trấn H, huyện Th thì T xuống xe đi bộ tìm người bán ma túy. Trên đường đi, T gặp 01 người đàn ông lái xe tắc xi không quen biết. Qua nói chuyện, T biết người này biết chỗ bán ma túy nên T nhờ người này mua hộ 200.000 đồng T ma túy đá và trả công cho người này 50.000 đồng. Người này đồng ý cầm số T 250.000 đồng mà T đưa cho rồi điều khiển xe chở T đi đến khu vực xã Ng, huyện Th, tỉnh B thì dừng xe. Tại đây, T xuống xe đứng chờ còn người này điều khiển xe đi đâu T không rõ. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chất tinh thể màu trắng. T biết bên trong túi là ma túy nên cầm và cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người, còn người lái xe tắc xi đi đâu T không rõ. Sau đó, T đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ở ngã tư Cống N thuộc địa phận thôn Điện T, xã Ng, huyện Th, tỉnh B thì bị tổ công tác công an xã Ng, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố Cung Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cung Văn T theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cung Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cung Văn T từ 13 đến 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong của Phòng PC 09 Công an tỉnh B. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 151/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh”.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo T khai nhận do bị nghiện ma túy nên hồi 19 giờ 30 phút ngày 10 tháng 01 năm 2022, T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2202 gam là ma túy, loại ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Xét thấy lời khai của bị cáo là có căn cứ phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang,

vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cung Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do là đối tượng nghiện hút, dễ thỏa mãn cơn nghiện nên ngày 10/01/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an. Xét thấy cần xử lý nghiêm bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Tại bản án số 35/2016/HSST ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh B xử phạt Cung Văn T 12 tháng tù về tội ‘Lừa đảo chiếm đoạt tài sản’. T đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích, vì vậy chỉ tính là nhân thân đối với bị cáo. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS có thể áp dụng hình phạt T đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội là do bị nghiện ma túy, mua về để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này: Đối với người lái xe tắc xi đã mua ma túy cho T: T khai không biết tên, tuổi địa chỉ của người này, không nhớ người này lái xe tắc xi cho hãng nào. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th không có căn cứ để xác minh làm rõ về người này. Khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với người lái xe tắc xi đã đưa T từ huyện Q, tỉnh B sang huyện Th để tìm mua ma túy: T khai không biết tên, tuổi địa chỉ của người này, không nhớ người này lái xe tắc xi cho hãng nào. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th không có căn cứ để xác minh. Khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau theo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng PC 09 Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 151/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cung Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Cung Văn T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2022. Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2022)

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng PC 09 Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 151/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022 giữa Công an huyện Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th).

3. Về án phí: Bị cáo Cung Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND tỉnh
- VKSND huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đình Quế – Lê Bá Thành

Nguyễn Quang Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đình Quế – Nguyễn Thị Kim Dung

Nguyễn Quang Hòa

